

NGHỊ QUYẾT
Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế

Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế họp từ ngày 21/10/2020 đến ngày 23/10/2020, tại thành phố Huế

QUYẾT NGHỊ

I. Tán thành phương hướng, tầm nhìn và mục tiêu phát triển, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại Báo cáo chính trị trình Đại hội với những nội dung cơ bản sau:

1. Mục tiêu: *Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát huy sức mạnh toàn dân; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế đến năm 2025 trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản Cố đô và bản sắc văn hoá Huế, với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh; đến năm 2030 là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của khu vực Đông Nam Á về văn hoá, du lịch và y tế chuyên sâu; một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao; quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Tầm nhìn đến năm 2045, Thừa Thiên Huế là thành phố Festival, trung tâm văn hóa, du lịch và y tế chuyên sâu đặc sắc của châu Á.*

2. Các chỉ tiêu chủ yếu 5 năm 2021 - 2025

Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân/năm: 7,5 - 8,5%. GRDP bình quân đầu người đến năm 2025: 3.500 - 4.000 USD. Cơ cấu kinh tế đến năm 2025: dịch vụ chiếm 53 - 54%; công nghiệp và xây dựng 31 - 32%; nông nghiệp 7 - 9% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 6 - 7%. Vốn đầu tư toàn xã hội tăng bình quân 12%/năm. Thu ngân sách nhà nước tăng bình quân 12 - 13%/năm; phân đấu cân bằng ngân sách vào năm 2025. Kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân 10 - 12%/năm.

Về xã hội: Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025: 70 - 75%. Có 13 - 14 bác sĩ/vạn dân và 58 - 60 giường bệnh/vạn dân. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều đến năm 2025: còn 2 - 2,2%. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2025: 87% (trong đó, 20% đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao).

Về môi trường: Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đến năm 2025: 100%. Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đến năm 2025: 100%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 56 - 57%.

Về xây dựng Đảng: Phân đầu 70 - 80% trường các tổ dân phố, thôn là đảng viên. Bình quân hàng năm kết nạp từ 1.700 - 2.000 đảng viên.

3. Các chương trình trọng điểm: Chương trình phát triển đô thị (bao gồm Chương trình di dời dân cư giải phóng mặt bằng khu vực I Kinh thành Huế). Chương trình phát triển hạ tầng kinh tế - kỹ thuật và phát triển công nghiệp. Chương trình phát triển văn hóa, du lịch - dịch vụ. Chương trình cải cách hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh. Chương trình phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Các nhiệm vụ

(1) Cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng đổi mới sáng tạo để gia tăng giá trị sản xuất kinh doanh, tiếp cận kinh tế tri thức và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển nhanh và nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh các dịch vụ có lợi thế. Phát triển các ngành công nghiệp theo hướng hiện đại, sạch, có giá trị gia tăng cao để tạo bước đột phá cho nền kinh tế. Phát triển nông nghiệp toàn diện gắn với xây dựng nông thôn mới. Tạo lập môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, các thành phần kinh tế. Nâng cao hiệu quả liên kết phát triển Vùng.

(2) Phát triển nhanh, đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, bảo đảm sự hài hòa giữa kiến trúc với tự nhiên và đặc thù của Huế.

(3) Đầu tư phát triển hài hòa kinh tế - xã hội các vùng gắn với thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững.

(4) Phát triển kinh tế gắn với tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

(5) Xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước và khu vực về văn hoá, du lịch.

(6) Hoàn thiện, phát triển trung tâm y tế chuyên sâu xứng tầm quốc gia và khu vực.

(7) Xây dựng, phát triển trung tâm giáo dục - đào tạo chất lượng cao của cả nước.

(8) Xây dựng trung tâm khoa học - công nghệ của khu vực miền Trung và cả nước.

(9) Quản lý xã hội bền vững; thực hiện có hiệu quả tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

(10) Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh hợp tác, mở rộng quan hệ đối ngoại, phát triển toàn diện trên các lĩnh vực.

(11) Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội.

(12) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đẩy nhanh tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số.

(13) Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII). Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức, cán bộ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác dân vận của Đảng. Tích cực triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng và phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ tỉnh tới cơ sở.

5. Các nhóm giải pháp đột phá chiến lược

(1) Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách đặc thù để xây dựng đô thị di sản và phát triển kinh tế.

(2) Nhóm giải pháp về phát triển nguồn nhân lực.

(3) Nhóm giải pháp về đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; ứng dụng, phát triển và chuyển giao khoa học - công nghệ, tạo động lực mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh nền kinh tế của tỉnh.

(4) Bồi đắp, phát huy giá trị văn hóa và con người Huế.

II. Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVI tiếp thu ý kiến của Đại hội, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ tới.

III. Thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVI tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội để bổ sung, hoàn chỉnh văn bản, báo cáo Ban Chấp hành Trung ương.

IV. Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVI gồm **50 đồng chí** và bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng gồm **17 đồng chí** đại biểu chính thức, **01 đồng chí** đại biểu dự khuyết. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVI hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các ban Đảng Trung ương có liên quan để quyết định chuẩn y theo quy định.

V. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 căn cứ vào Nghị quyết Đại hội, các ý kiến thảo luận tại Đại hội, bổ sung, hoàn chỉnh Chương trình để lãnh đạo tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI là Đại hội **“Đoàn kết - Dân chủ - Sáng tạo - Phát triển”**. Đại hội kêu gọi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân Thừa Thiên Huế phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, tiếp tục phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư TW Đảng, để
- Các ban, UBKT, VPTW, báo cáo
- Đảng ủy QK 4,
- Các vụ của các ban TW Đảng
theo dõi địa bàn TTH,
- Các đảng đoàn, BCS đảng,
- Các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy Huế,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

(đã ký)

Lê Trường Lưu

Xác nhận chữ ký của đồng chí Lê Trường Lưu
T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Quốc Đoàn